

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ VĂN ĐỨC

*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
hovanduc@iuh.edu.vn*

Tóm tắt. Trong những năm qua, việc đổi mới toàn diện các khâu của quá trình giảng dạy các môn lý luận chính trị được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, Ban Chủ nhiệm Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm chỉ đạo triển khai. Vì vậy, lĩnh vực giảng dạy các môn lý luận chính trị đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng còn tồn tại những hạn chế nhất định trong lĩnh vực giảng dạy các môn lý luận chính trị cần được khắc phục, đổi mới. Trong đó, đáng chú ý nhất là vấn đề tạo hứng thú học tập cho sinh viên. Thông qua bài viết này, trên cơ sở phân tích làm rõ thực trạng, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị cho sinh viên trong trường.

Từ khóa: giải pháp, hứng thú học tập, lý luận chính trị, Đại học Công nghiệp.

SOME SOLUTIONS TO ENHANCE INTERESTING IN LEARNING POLITICAL THEORETICAL SUBJECTS AT THE INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY

Abstract. In recent years, the comprehensive renovation of all stages of the teaching process of political theory subjects has been promoted by the Party Committee, the School's Board of Directors, and the Dean of the Faculty of Political Theory at the Industrial University of Ho Chi Minh City interested in directing the implementation. Therefore, the field of teaching political theory subjects has achieved important achievements, contributing to improving the training quality of the university. However, besides that, there are also certain limitations in the field of teaching political theory subjects that need to be overcome and innovated. In particular, the most notable is the issue of creating interest in learning for students. Through this article, on the basis of analyzing and clarifying the situation, we boldly propose a number of solutions to improve students' interest in studying political theory subjects.

Keywords: solutions, interest in learning, political theory, University of Industry.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tr.66). Con người mới xã hội chủ nghĩa có hai mặt gắn bó chặt chẽ với nhau. Một là, kế thừa những giá trị tốt đẹp của dân tộc. Hai là, hình thành những phẩm chất mới như: có tư tưởng xã hội chủ nghĩa; có đạo đức xã hội chủ nghĩa; có trí tuệ và bản lĩnh làm chủ bản thân, gia đình, xã hội, thiên nhiên; có tác phong xã hội chủ nghĩa; có lòng nhân ái, vị tha, độ lượng. Để sinh viên có những phẩm chất của con người xã hội chủ nghĩa như quan điểm của Hồ Chí Minh, trong chương trình đào tạo của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như các trường đại học ở nước ta nói chung không thể thiếu các môn lý luận chính trị: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được nâng cấp từ Trường Cao đẳng Công nghiệp IV theo quyết định số 214/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những cơ sở giáo dục đại học lớn tại Việt Nam, gồm có Cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở Thanh Hóa và Phân hiệu Quảng Ngãi. Tính đến ngày 5/3/2021, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên là 1.380 người, trong đó có 1.022 giảng viên cơ hữu. Ngoài ra, Nhà trường còn mời hàng trăm giảng viên thỉnh giảng từ các trường đại học, viện nghiên cứu, các học viện và những cán bộ khoa học kỹ thuật đang công

tác tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm đa dạng hóa nguồn lực giảng dạy. Trên 97% giảng viên của trường có trình độ sau đại học, với 6 giáo sư, 28 phó giáo sư; 213 tiến sĩ; 746 thạc sĩ (trong đó có 153 giảng viên đang làm nghiên cứu sinh). Về cơ sở vật chất, trường có trên 500 giảng đường và phòng học, trên 350 phòng thí nghiệm và xưởng thực hành có trang thiết bị hiện đại, các khu nội trú có sức chứa 8.000 người. Thư viện hiện có trên 200.000 bản sách các loại. Trường đã tin học hóa toàn bộ và sâu rộng mọi hoạt động trong trường, sinh viên có thể truy cập internet, sử dụng mạng để tìm kiếm các thông tin trên thư viện điện tử phục vụ học tập. Hằng năm, trường tuyển sinh đào tạo 43 nhóm ngành/ngành bậc đại học, 13 ngành trình độ thạc sĩ, 5 ngành trình độ tiến sĩ. Những năm qua, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có kỹ năng nghề nghiệp giỏi tiếp cận với thực tiễn trong các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nhằm tạo ra giá trị vật chất và tinh thần phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của ngành công thương và của đất nước. Với những thành tích đạt được, Năm 2020, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được Tổ chức giáo dục QS xếp hạng 601+ các trường đại học tốt nhất khu vực châu Á và nằm trong nhóm 10 trường đại học hàng đầu của Việt Nam (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2021, tr.8).

Là cơ sở giáo dục đại học đào tạo đa ngành, hiện nay Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có đến 40 đơn vị phòng ban, khoa, viện, trung tâm trực thuộc. Trong đó, Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trường có Khoa Lý luận chính trị với số lượng giảng viên đông nhất ở nước ta. Hiện nay, đội ngũ giảng viên của khoa gồm có 31 cán bộ, giảng viên cơ hữu, trong đó có 8 tiến sĩ, 2 nghiên cứu sinh, 20 thạc sĩ, 01 cử nhân, được phân thành 2 tổ bộ môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (Đội ngũ giảng viên, 2021). Trong những năm qua, được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường và Ban Chủ nhiệm khoa, việc đổi mới toàn diện các khâu của lĩnh vực giảng dạy các môn lý luận chính trị được triển khai khá rầm rộ, được đội ngũ giảng viên trong khoa nhiệt tình hưởng ứng. Với sự nỗ lực của cả tập thể cán bộ và giảng viên, Khoa Lý luận chính trị luôn đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” trong phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; giảng viên trong khoa luôn đồng thuận, cùng nhau xây dựng môi trường sư phạm vững mạnh, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn của sinh viên... Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng còn tồn tại những hạn chế nhất định trong lĩnh vực giảng dạy các môn lý luận chính trị tại trường cần được khắc phục, đổi mới. Trong đó, vấn đề đáng chú ý nhất là việc nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên đối với các môn lý luận chính trị. Trước tình hình đó, việc nghiên cứu, phân tích làm rõ thực trạng và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là vấn đề rất cần thiết, có tính thời sự; có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. KHÁI NIỆM, YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ DẤU HIỆU NHẬN BIẾT HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA SINH VIÊN

2.1. Khái niệm về hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên

Cho đến nay, có nhiều quan niệm khác nhau về hứng thú. Dưới góc độ tâm lý học, chúng tôi tâm đắc nhất với khái niệm hứng thú của tác giả Nguyễn Quang Uẩn: “Hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, vừa có ý nghĩa đối với cuộc sống, vừa có khả năng mang lại khoái cảm cho cá nhân trong quá trình hoạt động” (Nguyễn Hoàng Hiếu & Hoàng Tuấn Anh, 2017, tr.38). Hứng thú có vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động của con người, là động cơ thúc đẩy con người tham gia tích cực, say mê các hoạt động trong cuộc sống và đem lại kết quả cao. Khi đã có hứng thú thì con người cảm thấy công việc trở nên nhẹ nhàng hơn, tìm thấy niềm vui trong công việc; ngược lại, khi không có hứng thú với một công việc nào đó thì người ta cảm thấy gượng ép, công việc trở nên khó khăn và đương nhiên chất lượng hoạt động giảm sút rõ rệt.

Theo tinh thần khái niệm hứng thú trên, chúng ta có thể hiểu: hứng thú học tập là thái độ đặc biệt của người học đối với môn học khi mà người học cảm nhận được ý nghĩa và có khoái cảm trong quá trình học tập bộ môn. Hứng thú học tập có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập của người học. Nó sẽ kích thích người học khao khát tri thức, thúc đẩy người học chăm chú, tập trung nhận thức vấn đề được giảng dạy,

chủ động tìm tòi, đào sâu nghiên cứu kỹ để mở rộng kiến thức, tích cực vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề trong thực tiễn đời sống. Lúc này người học sẽ cảm thấy hoạt động học tập diễn ra một cách nhẹ nhàng và thú vị; cảm nhận được cái hay, sự thiết thực của kiến thức môn học.

Từ sự phân tích trên, chúng tôi đi đến quan niệm: *Hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên là thái độ hào hứng, thích thú của sinh viên khi học tập các môn lý luận chính trị, cùng với những hành động tích cực nhằm tiếp thu tri thức của môn học, do sinh viên nhận thức được vị trí, vai trò và ý nghĩa thực tiễn của các môn lý luận chính trị, cũng như khả năng đem lại những khoái cảm cho bản thân sinh viên trong quá trình học tập các môn học này.*

2.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên, nhưng có thể chia thành một số yếu tố cơ bản sau:

Một là, nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của các môn lý luận chính trị. Đây được xem là yếu tố quyết định đến mức độ hứng thú học tập của sinh viên. Bản thân sinh viên là chủ thể của hoạt động nhận thức, các em chỉ có thái độ đúng đắn, có hào hứng và thích thú đối với môn học khi nhận thức được vị trí, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với cuộc sống và nghề nghiệp sau này.

Hai là, đặc điểm kiến thức của các môn lý luận chính trị mang tính khái quát hóa, trừu tượng cao, lại không phải là môn học chuyên ngành. Yếu tố này ảnh hưởng rất lớn đến mức độ hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên, đặc biệt là sinh viên thuộc khối ngành kinh tế, kỹ thuật.

Ba là, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tác phong nhà giáo, phương pháp dạy học, cách thức ứng xử của giảng viên cũng là yếu tố tác động mạnh tới hứng thú học tập của sinh viên. Có thể nói kiến thức các môn lý luận chính trị còn khô khan, trừu tượng, khó hiểu hay không, một phần rất lớn là phụ thuộc vào phương pháp giảng dạy của giảng viên. Nếu giảng viên có chuyên môn giỏi, phương pháp linh hoạt, cuốn hút thì hoàn toàn có thể tạo ra các buổi học lý luận chính trị sôi nổi, thoải mái, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống, làm cho sinh viên tự cảm thấy có hào hứng, thích thú với môn học.

Bốn là, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và sĩ số lớp học cũng là yếu tố quan trọng tác động đến hứng thú học tập của sinh viên. Nếu không khí lớp học thoáng mát, trang thiết bị phòng học hiện đại, sĩ số lớp học phù hợp sẽ tạo ra một không gian học tập tốt, giúp người học cảm thấy thoải mái, dễ chịu, thuận tiện trong việc tiếp thu bài học, tăng hứng thú cũng như hiệu quả học tập.

2.3. Dấu hiệu nhận biết hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên

Dấu hiệu hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên được biểu hiện qua thái độ của sinh viên cả trong quá trình học trên lớp và ngoài giờ lên lớp; biểu hiện qua những quan điểm, cách xử lý vấn đề xuất hiện nơi sinh viên do chịu ảnh hưởng của hứng thú học tập.

Khi sinh viên có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị, thái độ của sinh viên trong giờ học trên lớp được biểu hiện như: chấp hành tốt mọi nội quy của lớp học, đi học đúng giờ, tham gia đầy đủ các buổi học; chăm chú lắng nghe giảng viên giảng bài; tích cực tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài, trao đổi thảo luận giải quyết vấn đề khi giảng viên đặt ra; trao đổi với giảng viên khi nảy sinh thắc mắc trong quá trình học; vận dụng kiến thức môn học để giải quyết những vấn đề nảy sinh ngay trong quá trình nhận thức tại lớp cũng như trong thực tiễn cuộc sống của sinh viên...

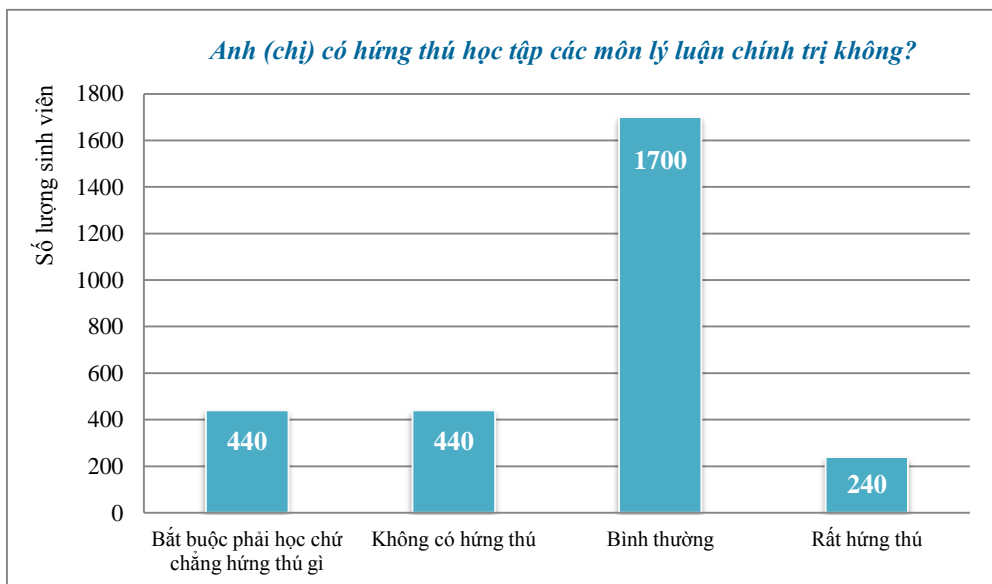
Ngoài giờ lên lớp, nếu có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị, thái độ của sinh viên được biểu hiện như: chủ động hoàn thành phần tự học ở nhà mà giảng viên đã giao; tích cực tìm tòi, nghiên cứu tài liệu để mở rộng, đào sâu kiến thức bài học; liên hệ với giảng viên ngoài giờ học để trao đổi, nhờ giải đáp thắc mắc; tuyên truyền, động viên những sinh viên khác về việc học tập, về vị trí, vai trò và ý nghĩa của các môn lý luận chính trị; tích cực tham gia các phong trào, các cuộc thi liên quan đến kiến thức các môn lý luận chính trị do Nhà trường, đoàn thể tổ chức...

3. THỰC TRẠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Thực trạng mức độ hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ sự tác động của các nhân tố khách quan cũng như chủ quan, mức độ hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên cả nước nói chung, tại Trường Đại học Công

ngành Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng là chưa cao. Nói đến các môn lý luận chính trị, không ít sinh viên có thái độ thờ ơ, thậm chí coi thường, không có sự hào hứng, thích thú khi đến tiết học những môn này. Để làm rõ vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành gửi phiếu khảo sát ý kiến của 2.820 sinh viên cả hệ đại trà và tiên tiến đã học qua 5 môn hoặc chỉ mới học một số môn lý luận chính trị. Trong đó, có 2.090 sinh viên năm thứ nhất, chiếm 74,1%; 590 sinh viên năm thứ hai, chiếm 20,9%; 140 sinh viên năm thứ ba, chiếm 5%; thuộc khối ngành kỹ thuật có 1.080 sinh viên chiếm 38,3%; khối ngành kinh tế có 1.370 sinh viên, chiếm 48,6%; khối ngành khoa học xã hội có 370 sinh viên, chiếm 13,1%. Chúng tôi đưa ra câu hỏi: **“Anh (chị) có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị không?”**. Kết quả phản hồi: có 880/2.820 sinh viên (chiếm 31,2%) trả lời “Bắt buộc phải học chứ chẳng hứng thú gì” và “Không có hứng thú”; có 1.700/2.820 sinh viên (chiếm 60,3%) trả lời “Bình thường”, cũng có nghĩa là chưa có hứng thú cao. Trong khi đó, chỉ có 240/2.820 sinh viên (chiếm 8,5%) trả lời “Rất hứng thú”. Như vậy, số lượng sinh viên thực sự có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị là chưa cao. Thực tiễn đó đặt ra cho cán bộ lãnh đạo và đội ngũ giảng viên Khoa Lý luận chính trị một nhiệm vụ vừa cấp thiết, vừa lâu dài và cũng rất khó khăn là làm sao để thay đổi nhận thức, cách nhìn, thái độ tiếp cận, tạo ra hứng thú học tập của sinh viên đối với các môn lý luận chính trị. Có như vậy, sinh viên mới tiếp cận các môn lý luận chính trị với một thái độ hào hứng, thích thú, đam mê, “khát bài giảng của giảng viên ở trên lớp”; không bị áp lực, đối phó; chủ động tìm tòi, nghiên cứu để mở rộng kiến thức, tích cực vận dụng lý luận vào thực tiễn đời sống. Từ đó, hiệu quả, chất lượng của việc giáo dục các môn lý luận chính trị mới được nâng cao bền vững.

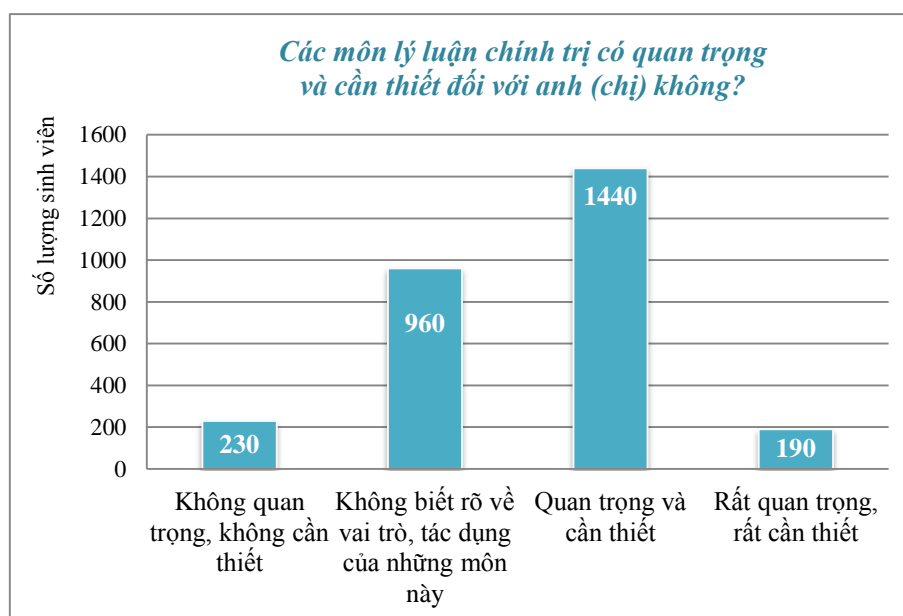


3.2. Thực trạng của các yếu tố ảnh hưởng tới hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

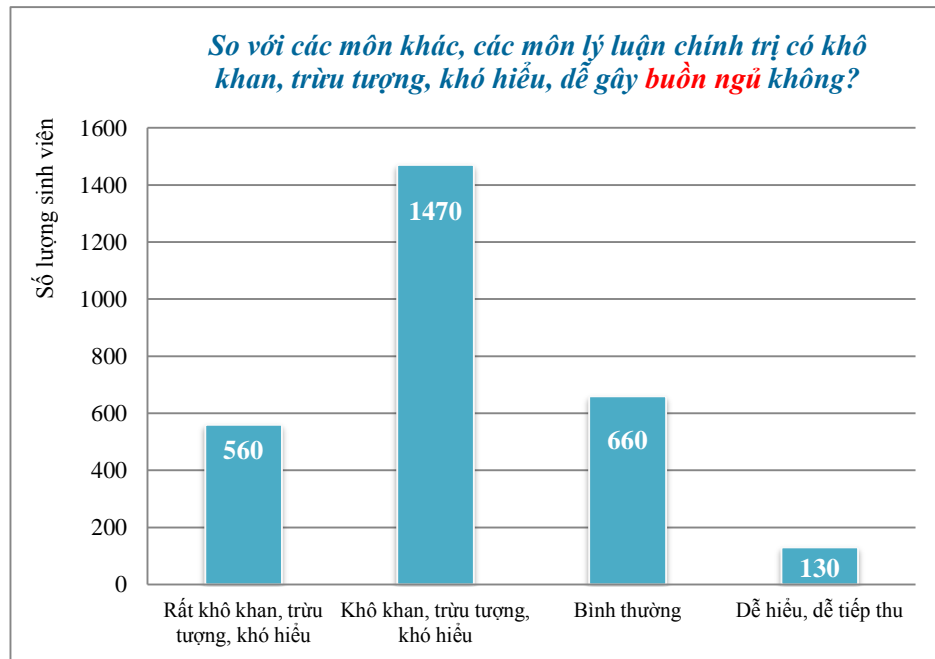
Để làm rõ hơn thực trạng hứng thú học tập các môn lý luận chính trị, chúng tôi tiếp tục khảo sát và phân tích làm rõ các yếu tố ảnh hưởng tới hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Một là, nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa thực tiễn của các môn lý luận chính trị đối với bản thân. Do nhận thức được tầm quan trọng của các môn lý luận chính trị trong việc góp phần phát triển nhân cách toàn diện, một bộ phận sinh viên trong trường có thái độ học tập đúng đắn, tích cực; ngoài môn chuyên ngành, các em còn chăm chỉ học tập các môn lý luận chính trị, vì vậy đạt kết quả học tập cao, vận dụng được những kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề cụ thể trong cuộc sống. Kết quả chúng tôi khảo sát ý kiến sinh viên cho thấy, có 1.630/2.820 sinh viên (chiếm 57,8%) xác định “các môn lý luận chính trị có vị trí, vai trò quan trọng và cần thiết hoặc rất quan trọng và cần thiết”. Tuy nhiên, còn một bộ phận không nhỏ sinh viên chưa nhận thức được vị trí, vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa thực tiễn của các môn lý luận chính trị; thậm chí có những sinh viên còn cho rằng, các

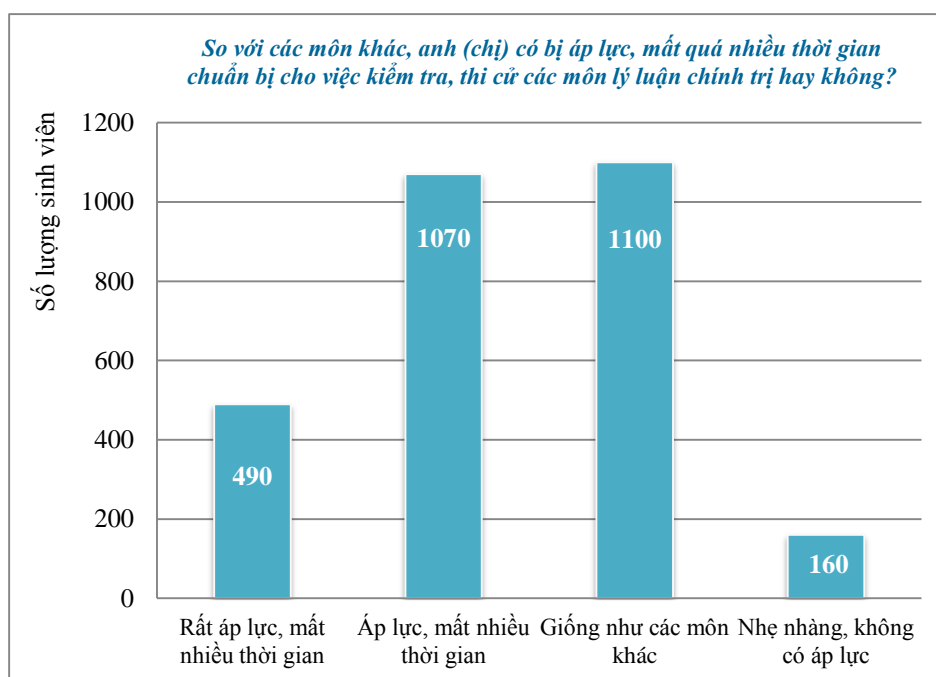
môn lý luận chính trị chỉ là môn học phụ, môn học điều kiện, không cần thiết, không có tác dụng thực sự đối với người học mà chỉ là một sự áp đặt, mang tính thuần tuý lập trường chính trị, tư tưởng; đồng nhất việc học tập các môn lý luận chính trị với công tác tư tưởng, chính trị chung chung. Kết quả chúng tôi khảo sát ý kiến sinh viên cho thấy, có 1.190/2.820 sinh viên (chiếm 42,2%) xác định các môn lý luận chính trị có vị trí, vai trò “không quan trọng, không cần thiết” hoặc “không biết rõ về vị trí, vai trò, tác dụng của những môn các môn lý luận chính trị”. Điều này dẫn đến tình trạng một bộ phận sinh viên coi nhẹ, có thái độ thờ ơ đối với các môn lý luận chính trị, chỉ tập trung học các môn chuyên ngành. Biểu hiện về thái độ học tập các môn lý luận chính trị của bộ phận sinh viên này là không hào hứng, học đối phó, “học vẹt”, “học thuộc lòng”, chỉ cần đủ điểm qua môn là được, còn bản chất vấn đề thì không cần hiểu; không đọc giáo trình trước khi đến lớp, không dành thời gian cho việc tự học, tự nghiên cứu; lên lớp để điểm danh có mặt, không chú ý lắng nghe giảng viên giảng bài, nói chuyện, làm việc riêng, thậm chí ngủ ngay trên bàn; học tủ, học đối phó trước các bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần. Kết quả dẫn tới chất lượng, hiệu quả học tập các môn lý luận chính trị của những sinh viên này là không cao, luôn cảm thấy nhàm chán, mệt mỏi đối với môn học, không vận dụng được lý thuyết vào thực tiễn.



Hai là, các môn lý luận chính trị mang tính khái quát hóa, trừu tượng cao, khô khan, khó tiếp thu, dễ gây buồn ngủ trong quá trình học. Khi nói đến học các môn lý luận chính trị, khá nhiều sinh viên đều tỏ thái độ chảnh mặt mà gì cả, nếu không muốn nói là thái độ chán chường. Một câu truyền miệng đồng viên nhau, hoặc tự an ủi chính mình của biết bao thế hệ sinh viên là: “Sinh viên chưa thi lại chưa phải là sinh viên, và môn thi lại đầu tiên đó là triết học”. Nếu nói “không ngoa”, các môn chính trị nói chung, đặc biệt triết học là “nỗi ám ảnh” của không ít sinh viên từ xưa cho tới ngày nay. Điều đó cũng dễ hiểu, nhìn chung các môn lý luận chính trị mang tính khái quát hóa, trừu tượng cao, khô khan, khó tiếp thu, dễ gây buồn ngủ trong quá trình học. Đã thế, hiện nay vẫn còn không ít bài giảng của giảng viên hầu như chỉ cắm cúi vào giáo trình, nhắc lại một cách mòn mỏi những điều đã có, đã được ghi chép một cách đầy đủ, rõ ràng trong giáo trình, tài liệu. Nhiều giờ học trôi qua trong sự nhàm chán, nặng nề nếu không muốn nói là “tra tấn” bởi giảng viên hầu như chỉ thể hiện “lý thuyết suông”, chỉ sử dụng một phương pháp thuyết trình truyền thống hết sức đơn điệu dẫn đến bài giảng thiếu sinh động, sự cuốn hút chưa cao, chưa tạo ra được cảm hứng trong giờ học cho sinh viên. Kết quả chúng tôi khảo sát ý kiến sinh viên cho thấy, có 2.030/2.820 sinh viên (chiếm 72%) cảm nhận, “so với các môn khác, khi học các môn lý luận chính trị cảm thấy khô khan, trừu tượng, khó hiểu, dễ gây buồn ngủ”; trong khi đó chỉ có 660/2.820 sinh viên (chiếm 23,4%) cảm nhận “bình thường như các môn học khác”; và 130/2.820 sinh viên (chiếm 4,6%) cảm nhận “dễ hiểu, dễ tiếp thu”.

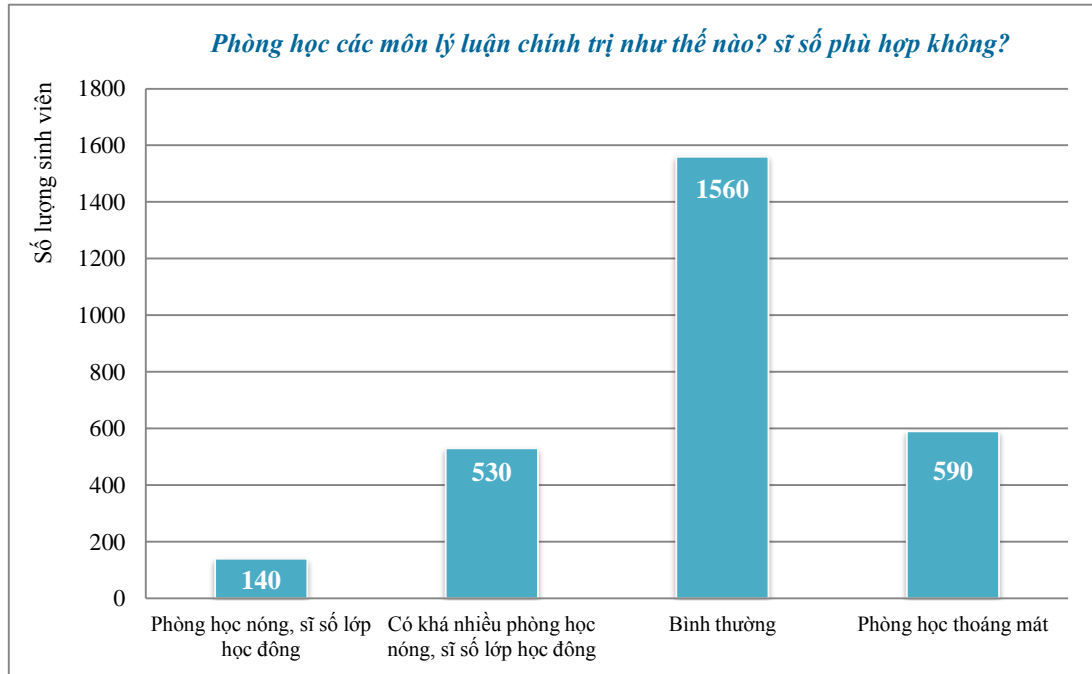


Ba là, vấn đề kiểm tra và thi học phần. Hiện nay, Khoa Lý luận chính trị thực hiện kiểm tra và thi học phần theo “Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh”. Điểm đánh giá đối với học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên (chiếm 20% điểm tổng kết học phần), điểm thi giữa kỳ (chiếm 30% điểm tổng kết học phần) và điểm thi kết thúc học phần (chiếm 50% điểm tổng kết học phần), trong đó điểm thi kết thúc học phần là bắt buộc cho mọi trường hợp. Điểm thường xuyên phải có 2 cột điểm đối với các học phần có từ 1 đến 2 tín chỉ và 3 cột điểm đối với các học phần từ 3 tín chỉ trở lên; hình thức kiểm tra do giảng viên giảng dạy quyết định bằng cách kiểm tra tự luận hoặc trắc nghiệm, điểm danh tính điểm chuyên cần, thuyết trình theo nhóm, làm bài tiểu luận, cộng điểm xung phong phát biểu xây dựng bài... Thi giữa kỳ do khoa tổ chức thi tập trung tất cả các lớp cùng đợt, bằng hình thức trắc nghiệm; nếu sinh viên bỏ thi giữa kỳ không có lý do chính đáng, hoặc điểm thi giữa kỳ bằng 0 thì bị cấm thi kết thúc học phần và phải đăng ký học lại học phần đó. Thi kết thúc học phần do khoa tổ chức thi tập trung tất cả các lớp cùng đợt, bằng hình thức tự luận; điểm thi kết thúc học phần cần đạt tối thiểu là 3.0 mới được tổng kết học phần. Điểm tổng kết học phần phải đạt từ 4.0 trở lên mới qua môn (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2020, tr.16). Với cách thức kiểm tra và thi học phần hiện nay, bên cạnh những kết quả đạt được trong việc đánh giá kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên, cũng còn tồn tại những bất cập, hạn chế cần được khắc phục, đổi mới để góp phần nâng cao hứng thú học tập của sinh viên. Kết quả chúng tôi khảo sát ý kiến sinh viên cho thấy, có 1.560/2.820 sinh viên (chiếm 55,3%) cho rằng, “bị áp lực, mất quá nhiều thời gian hơn khi chuẩn bị cho việc kiểm tra, thi cử các môn lý luận chính trị so với các môn khác”; có 1.100/2.820 sinh viên (chiếm 39%) cho rằng, “giống như chuẩn bị cho việc kiểm tra, thi cử các môn khác; có 160/2.820 sinh viên (chiếm 5,7%) cho rằng, so với các môn khác, việc chuẩn bị cho kiểm tra, thi cử các môn lý luận chính trị là “nhẹ nhàng, không có áp lực gì cả”.



Bốn là, vấn đề cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sĩ số lớp học các môn lý luận chính trị. Trong những năm qua, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh rất quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học. Theo “Báo cáo Tổng kết tại Hội nghị Đại biểu viên chức, người lao động năm 2021”, chỉ tính riêng năm 2020, Nhà trường đã chi 108,377 tỷ đồng (tăng 108% so với kế hoạch, chỉ đứng sau chi cho con người: 390,862 tỷ đồng) để đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị như: nâng cấp phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phòng nghiên cứu; cải tạo phòng học lý thuyết và các công trình xung quanh trường, trong khuôn viên trường được kang trang để trở thành điểm phục vụ cho viên chức, người lao động và sinh viên một cách thiết thực nhất (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2021, tr.19). Cụ thể, hiện nay toàn trường có trên 500 giảng đường và phòng học rộng rãi; trên 350 phòng thí nghiệm và xưởng thực hành có trang thiết bị hiện đại; thư viện hiện có trên 200.000 bản sách các loại; các khu nội trú có sức chứa 8.000 người; nhà ăn sinh viên được xây dựng hiện đại, rộng rãi, sinh viên có thể tự chọn món ăn cho vừa với sở thích và túi tiền theo phong cách tự phục vụ nhằm hội nhập với lối sống hiện đại (Cơ sở vật chất, 2021) Nhà ăn, ký túc xá sinh viên, phòng tập thể thao đa năng, nhà truyền thống, thư viện điện tử, hệ thống xưởng thực tập, phòng thí nghiệm và các phòng học, giảng đường ngày càng được hoàn thiện theo tiêu chuẩn quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh đó, trang thiết bị của không ít phòng học chưa đáp ứng yêu cầu của việc dạy học trong bối cảnh hiện nay; chưa tương xứng với tầm cỡ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, nhất là những phòng học lý thuyết dành cho dạy học các môn lý luận chính trị. Ở những phòng học này rất nóng, không khí ngột ngạt; hệ thống quạt hư hỏng chưa được sửa chữa, thay thế kịp thời; mặc dù đã lắp máy lạnh nhưng số lượng ít không đủ làm mát cả phòng rộng lớn, thậm chí có những thời điểm không hoạt động được. Màn hình chiếu mờ, nhỏ, thậm chí đặt ở vị trí thấp, những sinh viên phía sau không nhìn thấy. Âm thanh chưa vang dội, để phát âm lớn đủ cả phòng nghe thì tiêu hao nhiều sức của giảng viên; một số ổ cắm điện cũ kỹ, lỏng lẻo mất nhiều thời gian thao tác mới tiếp điện được. “Phong trào 5S” tại các phòng học thực hiện chưa tốt, nhất là khu vực bảng và bàn giảng viên. Trong lúc trang thiết bị còn bất cập như vậy thì sĩ số sinh viên ở những lớp học này lại rất đông, thông thường từ 80 đến 160 sinh viên càng tạo ra không khí ngột ngạt; hơn nữa sĩ số lớp học đông còn làm hạn chế đến việc giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học mới, tích cực. Kết quả chúng tôi khảo sát ý kiến sinh viên cho thấy, có 140/2.820 sinh viên (chiếm 5%) đánh giá, “phòng học các môn lý luận chính trị nóng, màn hình chiếu mờ, âm thanh chưa đảm bảo, vệ sinh phòng học chưa thật tốt, sĩ số lớp học đông”; có 530/2.820 sinh viên (chiếm 18,8%) đánh giá, “có khá nhiều phòng học các môn lý luận chính trị nóng, màn hình chiếu mờ, âm thanh chưa đảm bảo, vệ sinh phòng học chưa thật tốt, sĩ số lớp học đông”; có 1.560/2.820 sinh viên (chiếm 55,3%) đánh giá “bình thường như phòng học các môn khác”; có

590/2.820 sinh viên (chiếm 20,9%) đánh giá, “phòng học các môn lý luận chính trị thoáng mát, màn hình chiếu rõ nét, âm thanh vang dội”. Những bất cập về trang thiết bị phòng học và sĩ số lớp học đã ảnh hưởng tiêu cực đến việc tạo hứng thú học tập cho sinh viên đối với các môn lý luận chính trị trong thời gian qua.



3.3. Nguyên nhân của tình trạng một số sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh không có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị

Nhìn chung, tình trạng một số sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như ở các trường đại học, cao đẳng trên cả nước không có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị là do những nguyên nhân cơ bản sau: Thứ nhất, do tàn dư của “tư tưởng học lệch” thời trung học phổ thông vẫn tồn tại trong đầu óc của một số sinh viên; những sinh viên này cứ nghĩ rằng, lên đại học chỉ học những môn chuyên ngành. Thứ hai, các môn lý luận chính trị mang tính khái quát hóa, trừu tượng cao, sinh viên chưa từng trải thực tiễn nhiều nên càng khó tiếp thu. Đã thế, một số giảng viên còn chủ yếu sử dụng đơn điệu phương pháp “thuyết trình truyền thống”, mức độ cuốn hút của bài giảng chưa cao; ít liên hệ thực tiễn để cụ thể hóa kiến thức lý thuyết; chưa cập nhật thông tin thời sự thường xuyên để giảm nhàm chán của bài giảng; khai thác chưa triệt để những thành tựu công nghệ để tăng sinh động bài giảng; chưa đầu tư nhiều thời gian cho việc chuẩn bị giáo án do kiêm nhiệm nhiều môn, hoặc do bận học tiếng Anh, chứng chỉ liên quan nghề nghiệp, khó khăn trong cuộc sống... Thứ ba, là trường công nghiệp, chủ yếu sinh viên thuộc khối ngành kỹ thuật và khối ngành kinh tế nên khá “dị ứng” với việc học các môn khoa học xã hội, nhất là các môn lý luận chính trị. Điều đó cũng dễ hiểu, ngay từ thời trung học phổ thông, nếu các em đã yêu thích khoa học xã hội thì chắc hẳn không đăng ký học khối ngành kỹ thuật và kinh tế. Thứ tư, một số nhân viên phòng ban liên quan chưa quan tâm đúng mực đến phòng học theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, dẫn đến chưa khắc phục kịp thời những bất cập ở phòng học vốn không mất quá nhiều thời gian và kinh phí.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trên cơ sở thực trạng, các yếu tố ảnh hưởng và nguyên nhân của tình trạng một số sinh viên không có hứng thú học tập các môn lý luận chính trị trong thời gian qua; căn cứ vào đặc điểm của sinh viên Trường

Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Thứ nhất, tăng cường giáo dục định hướng, làm cho sinh viên thay đổi nhận thức, thấy rõ vị trí, vai trò và ý nghĩa của việc học tập các môn lý luận chính trị.

Có nhận thức đúng mới có hành động đúng. Nếu sinh viên thay đổi nhận thức, thấy rõ vị trí, vai trò và ý nghĩa của các môn lý luận chính trị thì mới có thái độ tích cực đối với việc học tập các môn này; mới khao khát tri thức, chủ động tìm tòi, nghiên cứu để mở rộng kiến thức, tích cực vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề liên quan trong thực tiễn đời sống; cảm nhận được cái hay, sự thú vị, thiết thực của kiến thức môn học. Vì vậy, ngay buổi học đầu tiên của môn học, giảng viên nên coi trọng và dành một khoảng thời gian nhất định để giáo dục định hướng giúp sinh viên nhận thức rõ vị trí, vai trò và ý nghĩa của việc học tập các môn lý luận chính trị. Cụ thể, sinh viên phải nhận thức rõ vị trí các môn lý luận chính trị trong chương trình đào tạo của Nhà trường; nhận thức rõ quy định về điều kiện xét tốt nghiệp; nhận thức rõ vai trò của các môn lý luận chính trị trong việc góp phần phát triển nhân cách toàn diện cho sinh viên.

Về vị trí các môn lý luận chính trị: Tại khoản 2, Điều 2, chương I của Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh quy định: chương trình đào tạo được cấu trúc từ các học phần (môn học) thuộc hai khối lượng kiến thức là giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp. Mỗi khối lượng kiến thức được cấu trúc bởi hai loại học phần là học phần bắt buộc và học phần tự chọn (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2020, tr.3). Các môn lý luận chính trị thuộc khối lượng kiến thức giáo dục đại cương và là học phần bắt buộc. Tức là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của chương trình đào tạo và bắt buộc sinh viên phải tích lũy để đảm bảo mặt bằng trình độ đào tạo chung của mọi sinh viên ở một cấp hoặc một hệ đào tạo.

Về điều kiện xét tốt nghiệp: Xuất phát từ cảm nhận ban đầu, các môn lý luận chính trị khô khan, trừu tượng khó hiểu, nên không ít sinh viên chỉ đặt mục tiêu khi học những môn này là “học cầm chừng, chỉ cần đủ điểm qua môn là được”. Có nghĩa, tổng kết học phần chỉ cần đạt điểm D (4.0 đến 4.9), hoặc điểm D+ (5.0 đến 5.4), không bị điểm F (0.0 đến 3.9) là được. Tuy nhiên, sinh viên chưa nghĩ tới, một trong năm điều kiện được xét tốt nghiệp là: “Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.00 trở lên”, tức là đạt mức điểm C (5.5 đến 5.9 của thang điểm 10) trở lên (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2020, tr.21). Như vậy, nếu chỉ đặt mục tiêu đạt điểm D hoặc điểm D+ khi học các môn lý luận chính trị thì sinh viên chưa đạt mức tối thiểu của điểm trung bình chung tích lũy để được xét tốt nghiệp. Nếu nhiều môn như vậy, bắt buộc sinh viên phải đăng ký học cải thiện điểm. Vấn đề này, tại khoản 3, Điều 22, chương III của Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà trường cũng đã “Cảnh báo sinh viên bị nhiều điểm D trong mỗi học kỳ và từng năm học hãy thận trọng và cần nỗ lực trong học tập vì ảnh hưởng đến điểm tích lũy và ảnh hưởng đến việc công nhận tốt nghiệp do điểm trung bình chung tích lũy dưới mức điểm C (dưới 2.00 của thang điểm 4)” (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2020, tr.20).

Về vai trò, ý nghĩa của các môn lý luận chính trị: Bất kể một môn học nào, nếu được Bộ Giáo dục và Đào tạo, được Nhà trường đưa vào trong chương trình đào tạo, dù là môn đó thuộc kiến thức giáo dục đại cương hay giáo dục chuyên nghiệp, môn bắt buộc hay môn tự chọn đều có vai trò và ý nghĩa nhất định, góp phần phát triển nhân cách toàn diện cho người học. Riêng đối với các môn lý luận chính trị: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới mái trường xã hội chủ nghĩa thì không thể thiếu được. Cụ thể, đối với sinh viên, các môn lý luận chính trị có vai trò: Thứ nhất, góp phần trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho sinh viên trong nhận thức và thực tiễn; giúp sinh viên có điều kiện vận dụng tốt hơn những kiến thức đã nghiên cứu, học tập vào giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống. Thứ hai, giúp sinh viên nâng cao năng lực tư duy lý luận, củng cố lập trường, quan điểm cách mạng; tin tưởng vào chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp thêm sức mạnh cho sinh viên về ý chí và hành động phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của cách mạng Việt Nam; tích cực, chủ động đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Thứ ba, giúp sinh viên có điều kiện tốt trau dồi phẩm chất đạo đức mới, đạo đức cách mạng để lập thân, lập

ngiệp, sống có ích cho xã hội, yêu và làm những điều thiện, ghét cái xấu, cái ác; nâng cao lòng tự hào về đất nước Việt Nam, về chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên; gắn lý luận bài học với thực tiễn; đa dạng hóa hình thức dạy học.

Về đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên: Yêu cầu trước hết đối với một giảng viên là phải thực sự tâm huyết với nghề, có phong kiến thức sâu rộng. Tuy nhiên, để có một bài giảng hay, có hiệu quả cao thì không chỉ dừng lại ở yêu cầu giỏi về trình độ chuyên môn mà còn đòi hỏi phương pháp phải phù hợp, cuốn hút, tạo nên sự thích thú, hào hứng cho sinh viên trong khi học. Để nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm. Muốn vậy, phải biết khắc phục mặt hạn chế của phương pháp thuyết trình truyền thống là truyền thụ độc thoại một chiều, nhồi nhét kiến thức, mang tính áp đặt. Thay vào đó là việc sử dụng linh hoạt các phương pháp như: sử dụng phương pháp thuyết trình có đổi mới, cách tân bằng cách kết hợp với vấn đáp, nêu vấn đề gợi mở, tạo tình huống... để người học cùng tham gia; sử dụng phương pháp thảo luận nhóm, thuyết trình nhóm, phương pháp kể chuyện, phương pháp đóng vai... Bằng cách kết hợp phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp hiện đại như vậy, và linh hoạt đổi mới từng phần trong bài học sẽ lôi cuốn được người học cùng tư duy, cùng tham gia giải quyết vấn đề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, giúp cho người học dễ hiểu bài, nắm được bản chất của vấn đề, biết vận dụng lý luận vào thực tiễn; giờ giảng sẽ trở nên hấp dẫn, thu hút người học và nhất là làm cho họ hiểu được ý nghĩa, giá trị, hữu ích của môn học, từ đó họ yêu thích môn học. Đồng thời với đổi mới phương pháp giảng dạy, yêu cầu giảng viên phải có trình độ tin học ở mức độ nhất định, khai thác tốt, sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật hiện đại, công nghệ thông tin tiên tiến để phục vụ, hỗ trợ cho quá trình giảng dạy một cách sinh động, thay thế hình thức “dạy chay, học chay”. Tuy nhiên, cũng xin nói thêm rằng, các phương tiện hiện đại, công nghệ tiên tiến có ý nghĩa rất quan trọng, nhưng không thể thay thế vai trò của người giảng viên, nên không quá lạm dụng chúng, đặc biệt không được đồng nhất việc sử dụng phương tiện giảng dạy hiện đại với phương pháp giảng dạy hiện đại.

Về gắn lý luận bài học với thực tiễn: Giảng dạy các môn lý luận chính trị phải tăng cường liên hệ với thực tiễn, gắn lý luận với thực tiễn, vì xét đến cùng, lý luận được hình thành từ thực tiễn và quay trở lại phục vụ thực tiễn. Việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy sẽ giảm sự nhàm chán, đơn điệu, lý thuyết suông; giúp người học dễ hiểu bài, thấy được vai trò của lý luận đối với thực tiễn và mối liên hệ giữa chúng, làm quen việc gắn lý luận với thực tiễn ngay khi đang còn ngồi trên ghế nhà trường. Đó cũng chính là cách gắn học với hành, khắc phục tình trạng “năng học bất năng hành” hoặc áp dụng lý luận, lý thuyết một cách giáo điều, rập khuôn, máy móc. Suy cho cùng, việc biết vận dụng lý luận, lý thuyết vào thực tiễn chính là mục đích cao nhất và là giá trị đích thực của việc học tập, là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả của hoạt động giáo dục, đào tạo. Để gắn được lý luận với thực tiễn trong giảng dạy, giảng viên phải có vốn thực tiễn rộng, phong phú, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và phải am hiểu các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, của thế giới, đặc biệt là thực tiễn của ngành sinh viên đang theo học. Điều này đòi hỏi giảng viên bằng nhiều phương tiện, biện pháp khác nhau, cập nhật thông tin từ thực tiễn một cách chính xác và mang tính thời sự. Tuy nhiên, giảng viên phải biết cách gắn sao cho đúng, cho trúng lý luận với thực tiễn, “liều lượng” hợp lý, có chọn lọc; tránh tình trạng sử dụng những thực tiễn vụn vặt, không mang tính phổ biến hoặc lạm dụng, sa đà vào thực tiễn, biến giờ học thành buổi nói chuyện thời sự, kể chuyện phiếm, xem nhẹ việc cung cấp những tri thức lý thuyết cần và đủ cho người học.

Về đa dạng hóa hình thức dạy học: Nhằm tạo ra không gian học tập phong phú, giảm sự nhàm chán, sự khô khan của kiến thức, tạo ra hứng thú học tập cho sinh viên, giảng viên có thể thực hiện đa dạng hóa hình thức khi dạy học các môn lý luận chính trị như: dạy học trực tiếp, dạy học trực tuyến, dạy học thông qua tổ chức cuộc thi tại hội trường; thông qua tổ chức tham quan học tập thực tế. Những bài học có kiến thức trừu tượng, khó hiểu thì buộc giảng viên phải dạy trực tiếp trên lớp. Những bài học phù hợp với khả năng tự nghiên cứu của sinh viên thì chuyển sang hình thức dạy thông qua Hệ thống quản lý học trực tuyến (Learning Management System, viết tắt là LMS), hay còn gọi là giáo dục trực tuyến E-Learning. Học theo hình thức này, sau khi được giảng viên hướng dẫn và gợi mở vấn đề, sinh viên thực hiện theo

quy trình tự học qua hệ thống LMS với các bước sau: một là tự đọc giáo trình; hai là xem video bài giảng và PowerPoint bài giảng đã được giảng viên đăng tải lên hệ thống LMS; ba là làm bài tập trên hệ thống LMS để củng cố kiến thức bài học. Bên cạnh đó, có thể tổ chức các buổi thi theo hình thức Đường lên đỉnh Olympia giữa các nhóm, các lớp cùng một giảng viên dạy thay cho buổi học hoặc buổi ôn thi trên lớp. Ngoài ra, khi giảng dạy các môn lý luận chính trị, giảng viên chọn những bài học thích hợp, tổ chức cho sinh viên tham quan học tập thực tế. Có thể nói, tham quan học tập thực tế là một lợi thế trong việc giảng dạy lý luận chính trị tại Thành phố Hồ Chí Minh, vì ở đây có nhiều địa điểm sát hợp, liên quan trực tiếp đến nội dung bài học như: Di tích lịch sử Dinh Độc Lập; Di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi, Căn cứ Rừng Sác, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh... Thông qua buổi tham quan học tập thực tế sẽ tạo ra một không gian học tập thoải mái, thú vị, ý nghĩa; sinh viên được trực quan sinh động những gì thể hiện trong giáo trình, sách vở; được lắng nghe những bài diễn thuyết của thuyết minh viên rất sâu sắc và truyền cảm, giúp sinh viên dễ dàng tiếp thu bài học và khắc sâu kiến thức.

Thứ ba, đổi mới cách thức kiểm tra, thi cử, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Kiểm tra, đánh giá là khâu then chốt của quá trình dạy học. Đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá là một tất yếu khách quan gắn liền với đổi mới phương pháp dạy học. Xuất phát từ thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua, từ việc đổi mới phương pháp giảng, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo hướng xóa bỏ hình thức thi “đề đóng, học thuộc lòng”; giảm áp lực cho sinh viên đối với việc kiểm tra, thi cử các môn lý luận chính trị; tăng cường phát huy tính sáng tạo, khả năng liên hệ, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề trong thực tiễn của Việt Nam, ở địa phương sinh sống và trong hoạt động nhận thức, hoạt động thực tiễn của sinh viên. Cụ thể, điểm kiểm tra thường xuyên, từ chiếm 20% điểm tổng kết học phần tăng lên 30%; và chỉ yêu cầu 2 cột điểm đối với tất cả các môn lý luận chính trị, không kê môn có 2 hay 3 tín chỉ, bao gồm cột điểm chuyên cần thông qua kết quả điểm danh và cột điểm trung bình chung của điểm bài tập sau mỗi bài tự học trên hệ thống LMS, hoặc lấy điểm bài thu hoạch buổi tham quan học tập thực tế, hoặc lấy điểm thuyết trình theo nhóm... Điểm thi giữa kỳ từ chiếm 30% điểm tổng kết học phần giảm xuống còn 20%; thi giữa kỳ do khoa tổ chức tập trung tất cả các lớp cùng đợt, bằng hình thức “tự luận đề mở”, bài thi của lớp giảng viên nào dạy thi giảng viên đó chấm. Điểm thi kết thúc học phần chiếm 50% điểm tổng kết học phần; thi kết thúc học phần do khoa tổ chức tập trung tất cả các lớp cùng đợt, bằng hình thức trắc nghiệm, bài thi do Phòng Khảo thí đảm nhận chấm bằng máy.

Thứ tư, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với những phòng học chưa đảm bảo; giảm sĩ số lớp học cho phù hợp.

Có thể khẳng định, chất lượng giáo dục quyết định sự phát triển bền vững của bất cứ ngôi trường nào. Trong đó, bên cạnh chương trình đào tạo, lộ trình học tập và đội ngũ giảng viên thì cơ sở vật chất cũng đóng vai trò quan trọng và là một trong những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục của các trường. Vì vậy, cùng với đổi mới phương pháp dạy học phải gắn liền với đổi mới cơ sở vật chất, phương tiện phụ trợ và tổ chức, sắp xếp lớp học. Yếu tố cần thiết để tiến hành dạy học theo phương pháp tích cực đó là phải đảm bảo về cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ giảng dạy như máy chiếu, âm thanh; không gian lớp học sạch sẽ, thoáng mát; cùng với đó là số lượng sinh viên hợp lý trên một phòng học... Xuất phát từ thực trạng vấn đề cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sĩ số lớp học các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua, chúng tôi đề xuất một số giải pháp như sau: *Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*, lắp thêm máy lạnh để đủ làm mát ở những phòng học rộng lớn, đông sinh viên; thay thế những quạt điện hư hỏng hoặc không đảm bảo nhằm tạo không gian lớp học thoáng mát. Ưu tiên lắp đặt máy chiếu loại lớn, rõ nét đảm bảo cho sinh viên nhìn thấy rõ khi giảng viên trình chiếu PowerPoint bài giảng, video, hình ảnh minh họa... Thay thế những dàn âm thanh cũ kỹ, không đảm bảo, tiêu hao nhiều sức mới phát âm đủ lớn cho cả phòng học đông sinh viên nghe. Kiểm tra, thay thế những ổ cắm điện lỏng lẻo, lắp đặt ở vị trí bất hợp lý. Nhân viên của Phòng Quản trị phải phát huy hơn nữa vai trò trách nhiệm của mình trong việc kiểm tra thường xuyên, chủ động và hỗ trợ xử lý kịp thời khi có sự cố về trang thiết bị trong phòng học. *Về vệ sinh phòng học*, nhân viên của Phòng Dịch vụ phải phát huy hơn nữa vai trò trách nhiệm của mình trong công tác vệ sinh phòng học, giảng đường; đẩy mạnh thực hiện “Phong trào 5S” ngay tại phòng học, giảng đường, nhất là khu vực bảng và bàn giảng viên, khăn lau bảng. *Về sĩ số lớp học*, đối với lớp học các môn lý luận chính trị nên giảm sĩ số xuống, duy trì

lớp học có số lượng từ 60 đến 80 sinh viên; tránh tình trạng gom lớp, dồn lớp, ghép hai lớp chuyên ngành lại thành một lớp học các môn lý luận chính trị, với số lượng lên tới 160 sinh viên. Với cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo, hiện đại; không gian phòng học sạch sẽ, thoáng mát, âm thanh vang dội; sĩ số lớp học hợp lý sẽ là một trong những nhân tố rất quan trọng góp phần giúp giảng viên nâng cao chất lượng giảng dạy, giúp sinh viên nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức bài học, tạo hứng thú dạy và học cho cả giảng viên và sinh viên.

5. KẾT LUẬN

Lý luận chính trị là lĩnh vực tri thức mang tính khái quát, trừu tượng cao, có phần khô khan, khó tiếp thu, dễ gây buồn ngủ trong quá trình học. Nhìn chung, khi đề cập đến các môn lý luận chính trị, một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đúng vị trí, vai trò và ý nghĩa thực tiễn của nó; dẫn đến có thái độ thờ ơ, thậm chí coi thường, không có hào hứng, thích thú học những môn này, đặc biệt là sinh viên thuộc các khối ngành khoa học tự nhiên, kỹ thuật công nghệ. Thực tế đó dẫn tới tình trạng, sinh viên cảm thấy nhàm chán, mệt mỏi, áp lực; học một cách đối phó, cầm chừng, chỉ đặt mục tiêu đủ điểm qua môn; chất lượng dạy học các môn lý luận chính trị chưa cao, hoặc cao nhưng chưa thật thực sự và bền vững. Làm thế nào để dạy tốt, học tốt và có hiệu quả thực sự, cũng như tạo sự hứng thú cho sinh viên khi học các môn lý luận chính trị vẫn đang là vấn đề gây băn khoăn, trăn trở của biết bao thế hệ cán bộ và giảng viên lý luận chính trị. Chúng tôi hy vọng rằng, thông qua bài viết này, sẽ góp một phần kinh nghiệm nhỏ bé vào việc nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị cho sinh viên ở Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, cũng như ở các trường đại học, cao đẳng trên cả nước nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cơ sở vật chất* (2021). Truy cập ngày 20/07/2021, từ <http://iuh.edu.vn/vi/co-so-vat-chat-s19.html>
- Đội ngũ giảng viên* (2021). Truy cập ngày 20/07/2021, từ <http://khoallct.iuh.edu.vn/vi/>
- Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), *tập 13* (trang 66). Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hiếu, N.H. & Anh, H.T. (2017). Một số giải pháp nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp Việt – Hung. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt, 38-42.
- Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ (Ban hành theo Quyết định số 1460/QĐ-ĐHCN ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)*.
- Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (2021). *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021*.

Ngày nhận bài: 20/08/2021

Ngày chấp nhận đăng: 02/11/2021